

Ấn phẩm quý I năm 2024

SỐ 31

VCCI



USAID
TƯ NHÂN DÂN MỸ

PCI
SINCE 2005



Bản tin **PCI & PGI**

Nghị quyết số 02/NQ-CP

"Nghị quyết đặt mục tiêu tổng quát là cải thiện mạnh mẽ chất lượng môi trường kinh doanh để phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển, nhằm nâng cao vị thế của nước ta trên các bảng xếp hạng quốc tế..."



Tin nổi bật



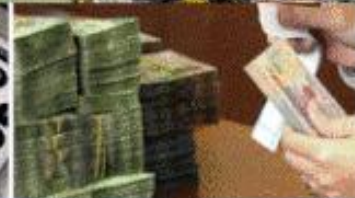
**Chương trình
cải thiện MTKD**



Hoạt động khác



Tin nổi bật



Giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024

Ngày 05/01/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

Tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh

Nghị quyết xác định quan điểm chỉ đạo là: Quán triệt, chấp hành nghiêm, thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thực chất các Nghị quyết, Kết luận của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đảm bảo quyền tự do kinh doanh cho người dân và doanh nghiệp theo đúng quy định của Hiến pháp 2013; tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo. Cải cách theo hướng giảm số lượng thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.

Nâng cao chất lượng xây dựng chính sách; thực hiện đánh giá tác động toàn diện dựa trên luận chứng khoa học và thực tiễn trước khi đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định tác động tới người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy trình lấy ý kiến; đảm bảo tham vấn rộng rãi các đối tượng chịu tác động; và đối thoại công khai để tạo sự đồng thuận.

Không ban hành các quy định yêu cầu doanh nghiệp chia sẻ thông tin, dữ liệu nằm ngoài thẩm quyền và phạm vi quy định tại văn bản pháp luật.

Yêu cầu doanh nghiệp chia sẻ dữ liệu phải phù hợp với pháp luật, thẩm quyền, phạm vi quản lý và kèm theo các quy định rõ về trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong việc bảo vệ thông tin, dữ liệu của doanh nghiệp.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường giám sát kiểm tra; nâng cao chất lượng thực thi văn bản pháp luật, kiên quyết cắt giảm thủ tục hành chính gây chi phí cho người dân, doanh nghiệp; giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng thời hạn và không được đặt thêm các yêu cầu, điều kiện đối với doanh nghiệp. Thiết lập cơ chế rõ ràng về bảo vệ cán bộ khi giải quyết thủ tục đầu tư, kinh doanh trong trường hợp có sự không thống nhất, khác biệt về quy định giữa các văn bản pháp luật.

Duy trì và nhân rộng các kinh nghiệm chính sách tốt, tiên tiến về quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Kịp thời tạo lập và hoàn thiện thể chế, chính sách về môi trường kinh doanh để thích ứng linh hoạt, phù hợp với những xu thế phát triển mới như: đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Giảm chi phí đầu vào, chi phí tuân thủ pháp luật trong hoạt động đầu tư, kinh doanh

Nghị quyết đặt mục tiêu tổng quát là cải thiện mạnh mẽ chất lượng môi trường kinh doanh để phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển, nhằm nâng cao vị thế của nước ta trên các bảng xếp hạng quốc tế. Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; tăng số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số; giảm chi phí đầu vào và chi phí tuân thủ pháp luật trong hoạt động đầu tư, kinh doanh; giảm rủi ro chính sách; củng cố niềm tin, tạo điểm tựa phục hồi và nâng cao sức chống chịu của doanh nghiệp.

Kịp thời nắm bắt, giải quyết ngay các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp

Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải xác định cải thiện môi trường kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Nghị quyết này; trước ngày 20 tháng 01 năm 2024, xây dựng, ban hành Chương trình, Kế hoạch hành động, văn bản cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết này, trong đó xác định cụ thể mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, dự kiến kết quả đối với từng nhiệm vụ và phân công đơn vị chủ trì thực hiện,

gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Văn phòng Chính phủ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình, Kế hoạch thực hiện các Nghị quyết về cải thiện môi trường kinh doanh; đồng thời công khai các kết quả kiểm tra, giám sát. Phân công đơn vị làm đầu mối thực hiện tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình cải thiện môi trường kinh doanh của bộ, ngành và địa phương.

Tổ chức các hoạt động truyền thông về cải thiện môi trường kinh doanh thuộc phạm vi trách nhiệm của mình.

Coi trọng và thường xuyên chủ trì, phối hợp với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam và các hiệp hội doanh nghiệp tổ chức các hoạt động đối thoại với người dân, doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt các phản hồi chính sách và giải quyết các khó khăn, vướng mắc; đảm bảo đối thoại thực chất, giải quyết ngay được các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp. Đồng thời, đổi mới việc tiếp nhận thông tin, phản ánh của doanh nghiệp và các nhà đầu tư để phòng ngừa các tranh chấp về thương mại và đầu tư.

Rà soát, điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra để đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo; không cản trở, gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp.

Theo [Báo Chính phủ](#)



Phát triển nền kinh tế xanh: Chặng đường phía trước còn dài!

Dù đạt được nhiều thành tựu nhưng chặng đường hướng tới nền kinh tế xanh của Việt Nam vẫn còn dài, đòi hỏi sự nỗ lực nhiều hơn trong thời gian tới.

Tín hiệu tích cực trong chuyển đổi nền kinh tế xanh

Phát triển kinh tế xanh là xu hướng của nhiều quốc gia trên thế giới trong những năm gần đây nhằm giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, tạo động lực phát triển bền vững trên phạm vi toàn cầu. Đối với Việt Nam, phát triển kinh tế xanh nhằm hướng tới phát triển bền vững trong dài hạn chính là mục tiêu xuyên suốt trong các chiến lược, chính sách quốc gia, ngành và địa phương và được thể hiện đậm nét nhất trong Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội giai đoạn 2021-2030.

Đặc biệt, theo phân tích của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, phát triển kinh tế xanh không chỉ là bắt kịp xu hướng và thực hiện cam kết của toàn cầu về giảm phát thải, ứng phó với biến đổi khí hậu mà quan trọng hơn, chính là xuất phát từ nhu cầu nội tại cấp thiết của đất nước. Đây cũng là con đường và lựa chọn duy nhất mà Việt Nam cần phải theo đuổi nếu muốn hướng tới mục tiêu phát triển bền vững vào năm 2030 và là nước phát triển, thu nhập cao vào năm 2045 như Đại hội Đảng 13 đã đặt ra.

Trên thực tế thời gian qua, các bộ, ngành và địa phương đã tích cực triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ của Chiến lược tăng trưởng xanh quốc gia thông qua các chính sách cụ thể trên các ngành, lĩnh vực, góp phần giảm phát thải khí nhà kính, xanh hóa các ngành kinh tế. Bộ chỉ tiêu thống kê tăng trưởng xanh quốc gia cũng đã được ban hành, tạo cơ sở pháp lý cho việc theo dõi, giám sát và đánh giá thực hiện tăng trưởng xanh tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, công tác huy động nguồn lực cho tăng trưởng xanh đã có những bước thể chế hóa đầu tiên thông qua việc nghiên cứu, xây dựng hệ thống phân loại xanh quốc gia và tiêu chí lựa chọn các dự án xanh thí điểm; xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm phát triển kinh tế tuần hoàn làm cơ sở để các bộ, ngành, địa phương, các tổ chức tín dụng cũng như các nhà đầu tư xác định các hoạt động, chương trình, dự án xanh.

Nhờ đó, thu hút đầu tư nước ngoài tiếp tục có những bước chuyển đổi mạnh mẽ nhằm thu hút dòng vốn đầu tư xanh, chuyển hướng đầu tư từ chiều rộng sang chiều sâu, theo hướng chất lượng cao và có chọn lọc, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng xanh. Việt Nam hiện nằm trong top 10 nước thu hút đầu tư xanh nhiều nhất, chiếm 5% trong các nước đang phát triển. Trong đó, thu hút đầu tư nước ngoài cho năng lượng tái tạo chiếm chủ yếu, tăng gấp 5,7 lần trong 10 năm qua.

Bên cạnh đó, theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tính đến ngày 30/9/2023, tín dụng xanh tiếp tục ghi nhận tăng trưởng với mức tăng 12,74% so với cuối năm 2022, tập trung chủ yếu vào lĩnh vực nông nghiệp xanh (chiếm hơn 30% tổng dư nợ tín dụng xanh), năng lượng tái tạo, năng lượng sạch (chiếm gần 45% tổng dư nợ tín dụng xanh).

5 giải pháp thúc đẩy nền kinh tế xanh

Mặc dù đã đạt được kết quả nhất định, nhưng theo Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Nguyễn Chí Dũng, chặng đường hướng tới nền kinh tế xanh còn rất dài và Việt Nam cần phải có nhiều nỗ lực hơn nữa trong thời gian tới để biến tư duy thành hành động, biến định hướng, mục tiêu thành kết quả cụ thể.

Trên cơ sở đó, nhằm thúc đẩy chuyển đổi xanh, xanh hóa nền kinh tế, phát triển kinh tế xanh tại Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tập trung ưu tiên 5 nhiệm vụ sau:

Một là, tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành và địa phương xây dựng và triển khai thí điểm chỉ số tăng trưởng xanh tổng hợp nhằm đánh giá mức độ xanh hóa của nền kinh tế trên phạm vi toàn quốc; hoàn thiện hệ thống phân loại ngành xanh quốc gia và xác định những nhiệm vụ, dự án tăng trưởng xanh trọng điểm trong giai đoạn tới; xây dựng “Lộ trình hiện thực hóa các mục tiêu tăng trưởng xanh gắn kết với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội”.

Hai là, hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư chuyển đổi xanh, tăng trưởng xanh, cụ thể: Xây dựng cơ chế ưu đãi đối với các doanh nghiệp tham gia cung ứng sản phẩm, dịch vụ xanh; chính sách về khu công nghiệp sinh thái, áp dụng nguyên tắc kinh tế tuần hoàn trong xây dựng, quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế; thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; nghiên cứu, xây dựng các cơ chế ưu đãi về đầu tư vào các dự án, giải pháp sử dụng hiệu quả tài nguyên, phát thải thấp, ứng dụng công nghệ sạch, hiện đại, thân thiện với môi trường; sửa đổi bổ sung quy định về quản lý và sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho việc tiếp cận nguồn vốn xanh, nguồn tài chính khí hậu.

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh đầu tư công, sử dụng phù hợp nguồn lực đầu tư công từ ngân sách nhà nước để tạo bước đi, dẫn dắt đầu tư tư nhân và hỗ trợ ban đầu cho doanh nghiệp. Trong thời gian tới, việc phân bổ và sử dụng nguồn lực đầu tư công sẽ có tiêu chí cụ thể về giảm phát thải khí nhà kính trong các chương trình, dự án của các bộ, ngành, địa phương.

Việc cân đối nguồn lực đầu tư công sẽ được ưu tiên để thực hiện các dự án xanh trọng điểm trong từng giai đoạn. Đồng thời, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tiếp tục thực hiện Chương trình hành động nhằm thúc đẩy doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững và triển khai và đánh giá và công nhận doanh nghiệp kinh doanh bền vững nhằm ghi nhận sự đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp trong tiến trình chuyển đổi xanh.

Bốn là, tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng cường thu hút và nâng cao chất lượng, hiệu quả dòng vốn đầu tư nước ngoài theo hướng bền vững, phục vụ công cuộc chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế xanh của đất nước; tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ từ các nước phát triển, các đối tác phát triển; tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động đổi mới sáng tạo, nghiên cứu, tìm hiểu các xu hướng đầu tư, xu hướng công nghệ mới nhất trên toàn cầu, qua đó tìm ra các cơ hội để Việt Nam có thể nắm bắt trong thời gian tới nhằm phát triển kinh tế xanh thông qua ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức về tăng trưởng xanh hướng tới phát triển kinh tế xanh tới các cấp, các ngành, mọi tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, để tạo nền tảng hiểu biết chung và từ đó biến suy nghĩ, tư duy thành hành động cụ thể, thiết thực nhằm thúc đẩy chuyển đổi xanh trong toàn bộ hệ thống kinh tế-xã hội.

Theo [Báo Công thương](#)



Bắc Ninh: Nâng cao năng lực cạnh tranh bao trùm

Đà tăng trưởng của nền kinh tế đang giảm tốc trước sự sụt giảm cầu từ bên ngoài, khiến việc thực hiện mục tiêu kinh tế đặt ra cho năm 2024 và giai đoạn 2021-2025 trở nên vô cùng khó khăn, thách thức. Doanh nghiệp có thể mất nhiều năm mới có thể phục hồi lại như giai đoạn trước, vì vậy hơn bao giờ hết doanh nghiệp cần sự hỗ trợ thiết thực và hiệu quả từ nhà nước. Cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh chính là sự hỗ trợ thiết thực nhất, giá trị nhất đối với doanh nghiệp.

Một nền kinh tế có độ mở lớn như Bắc Ninh không chỉ bị chi phối bởi các yếu tố bên ngoài, mà ngay cả yếu tố nội tại cũng sẽ tác động sâu sắc. Trong khi những lợi thế so sánh của tỉnh đã tới ngưỡng và đang giảm dần, không còn đủ sức hấp dẫn các nguồn đầu tư, đã đến lúc cần phải thay đổi tư duy trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo hướng nâng cao năng lực cạnh tranh mang tính bao trùm. Việc nâng cao năng lực cạnh tranh chiến lược so với các tỉnh xung quanh được tỉnh xác định bằng tất cả các biện pháp: Cắt giảm chi phí, đào tạo lao động, hạ tầng đồng bộ và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh. Theo đó, năm 2024 các sở, ngành, địa phương tiếp tục triển khai Kế hoạch Hành động thực hiện chiến lược xanh tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030, định hướng đến năm 2050; tăng cường nhận thức, sự quan tâm đầu tư của các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đối với mô hình kinh tế tuần hoàn (KTTH); đẩy mạnh ứng dụng mô hình KTTH thúc đẩy xanh hóa các ngành kinh tế; đối thoại, hợp tác công tư về phát triển KTTH, trên cơ sở phát huy trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp; tìm hiểu, nắm bắt nhu cầu, vướng mắc của doanh nghiệp, từ đó có biện pháp tháo gỡ, hỗ trợ phù hợp; tiếp tục thực hiện cải thiện Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) giai đoạn 2023-2025 nhằm nâng cao hơn nữa về điểm số và duy trì thứ hạng PGI của tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo trong nhóm những tỉnh dẫn đầu cả nước.

Cùng với đó, tỉnh đổi mới cơ chế, chính sách bảo đảm thông thoáng, cởi mở, hấp dẫn, đột phá, hỗ trợ đầu tư xanh, xanh hóa sản xuất và tiêu dùng.

Phát triển doanh nghiệp xanh, tạo ra sự khác biệt nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi, minh bạch để hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2023-2025 và những năm tiếp theo; nâng cao chất lượng quản trị môi trường và tăng trưởng xanh trong hành động của các cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp thông qua việc liên tục cải thiện các chỉ tiêu, chỉ số thành phần có điểm số, xếp hạng thấp và các chỉ tiêu có điểm số thấp so với trung vị; thu hút các dự án đầu tư nước ngoài có chất lượng và có trọng tâm, trọng điểm; hỗ trợ doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh đầu tư khoa học công nghệ, năng lực sản xuất để đáp ứng và tham gia chuỗi cung ứng của các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài; có chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; đào tạo nhân lực số, nhân lực về công nghệ bán dẫn, các lĩnh vực công nghệ mới, bảo đảm nhân lực chất lượng cao, tạo môi trường hấp dẫn trong thu hút đầu tư; đổi mới sáng tạo để tham gia sâu hơn vào cấu trúc đầu tư, trật tự thương mại và chuỗi cung ứng toàn cầu; đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng chiến lược, các dự án quan trọng, cấp thiết, có tính lan tỏa lớn; rà soát, thu hồi giấy chứng nhận, chủ trương đầu tư, thu hồi đất đối với các dự án vi phạm về tiến độ, chấm dứt dự án theo quy định của pháp luật; cùng với đẩy nhanh tiến độ quy hoạch phân khu phối hợp theo chức năng và công khai thủ tục, quy trình nội bộ trong từng cơ quan và phối hợp giữa các cơ quan giải quyết thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai, môi trường, phòng cháy để tạo thuận lợi, thu hút làn sóng đầu tư mới, đẩy mạnh giải ngân các dự án FDI đã được cấp phép để đóng góp vào tăng trưởng năm 2024.



Bình Thuận: Chuyển biến rõ trong cải cách thủ tục hành chính

Trong năm vừa qua, Bình Thuận đã cập nhật công khai trên cơ sở dữ liệu quốc gia và liên kết trang thông tin điện tử từ các cơ quan, đơn vị với 1.836/1.836 thủ tục hành chính, đạt tỷ lệ 100% (tổng số thủ tục hành chính theo thẩm quyền giải quyết của từng cấp, bao gồm: cấp tỉnh 1.464 thủ tục hành chính, cấp huyện 314 thủ tục hành chính, cấp xã 167 thủ tục hành chính).

So với cùng kỳ năm trước, thủ tục hành chính cấp tỉnh giảm 35 thủ tục hành chính, cấp huyện giảm 25 thủ tục hành chính, cấp xã tăng 5 thủ tục hành chính. 100% các sở, ngành, UBND cấp huyện đều thực hiện công khai, niêm yết thủ tục hành chính (bao gồm công khai danh mục thủ tục hành chính, quy trình, kiểu mẫu; danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần và dịch vụ thực hiện qua bưu chính công ích) để tổ chức, cá nhân tra cứu, thực hiện; công khai kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tại cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Các sở, ban, ngành, địa phương duy trì công khai số điện thoại đường dây nóng, chuyên mục “Hỏi - Đáp” trên trang thông tin điện tử. Hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh và bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã đi vào nề nếp và phát huy hiệu quả.

Chị Hoàng Thị Cúc – Phú Trinh, Phan Thiết cho biết: Tôi cảm nhận rõ sự thay đổi trong vấn đề giải quyết hồ sơ hành chính cho công dân. Khi đến các bộ phận một cửa xã, phường, thành phố hoặc tỉnh các thủ tục đều được niêm yết công khai. Quá trình làm hồ sơ được các cán bộ, công chức tận tình hướng dẫn, tôi rất hài lòng với cung cách phục vụ.

Tại cuộc họp tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2023, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo: năm 2024 là năm tăng tốc, bứt phá, có ý nghĩa đặc biệt

quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025.

Trong bối cảnh thời cơ và thách thức đan xen, tình hình thực tiễn diễn biến khó lường, việc thực hiện tốt cải cách hành chính sẽ đóng vai trò quan trọng, thúc đẩy thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Với Bình Thuận, năm 2024 là năm nước rút, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025; đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm và 3 khâu đột phá đã xác định trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy; nỗ lực giải quyết các điểm nghẽn, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, giải ngân vốn đầu tư công, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; tăng cường triển khai thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; triển khai thực hiện tốt các kế hoạch về chính quyền điện tử, chuyển đổi số; kết nối liên thông các hệ thống thông tin, hạ tầng cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của địa phương, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng; đồng bộ 100% hồ sơ, dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia; hoàn thành dự án nâng cấp, hợp nhất hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh; triển khai thực hiện rà soát, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030.



Cao Bằng: Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, nút thắt cho người dân, doanh nghiệp

UBND tỉnh vừa ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 5/1/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh (MTKD), nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024.

Trong năm 2023, với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị trong công tác cải thiện MTKD, tạo động lực tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư trong và ngoài nước, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời, tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả Chương trình số 09-CTr/TU ngày 11/11/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng và đổi mới cơ chế, chính sách nhằm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút các nhà đầu tư chiến lược, qua đó đã đạt được một số kết quả quan trọng. Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ở một số đơn vị còn bị động, thiếu quyết liệt; công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) chưa thực sự tạo được sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Các chính sách hỗ trợ chưa hoàn toàn đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp, hợp tác xã.

Dự báo năm 2024, thuận lợi và khó khăn tiếp tục đan xen nhưng khó khăn, thách thức sẽ lớn hơn. Để củng cố niềm tin và tạo thêm động lực cho doanh nghiệp vượt qua khó khăn, tiếp tục phục hồi và phát triển, cải cách MTKD đòi hỏi sự vào cuộc mạnh mẽ hơn, thực chất hơn, quyết liệt hơn từ các bên liên quan, các sở, ngành, địa phương. UBND tỉnh yêu cầu chính quyền các cấp xác định cải cách, cải thiện MTKD là nhiệm vụ ưu tiên trọng tâm; nỗ lực thực sự để tháo gỡ khó khăn, nút thắt cho người dân, doanh nghiệp.

Theo đó, quan điểm chỉ đạo là quán triệt, chấp hành nghiêm chỉnh và triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, thiết thực các nghị quyết đại hội Đảng các cấp; kết luận, chỉ thị, nghị quyết và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và UBND tỉnh. Bảo đảm quyền tự do kinh doanh cho người dân, doanh nghiệp theo quy định của Hiến pháp 2013; tạo MTKD thuận lợi cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và phát triển các ý tưởng kinh doanh mới, sáng tạo. Cải cách theo hướng giảm bớt thủ tục, thời gian, chi phí và rủi ro cho doanh nghiệp.

Tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025, đặc biệt là nâng cao chất lượng xây dựng chính sách; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực và tăng cường giám sát, thanh tra theo quy định; nâng cao chất lượng thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, tập trung thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Chương trình số 09-CTr/TU ngày 11/11/2021 của Tỉnh ủy về xây dựng, đổi mới cơ chế, chính sách. chính sách cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và thu hút các nhà đầu tư chiến lược.

Hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển lành mạnh, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành động lực quan trọng khai thác thế mạnh, tiềm năng của địa phương. Tạo điều kiện thuận lợi để phát triển đội ngũ doanh nhân vững mạnh về số lượng, chất lượng, năng động, sáng tạo, tuân thủ pháp luật, có đạo đức và có văn hóa kinh doanh mang bản sắc dân tộc; có trách nhiệm xã hội, ý thức bảo vệ môi trường, đóng góp ngày càng quan trọng và hiệu quả vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển của địa phương và quốc gia.

Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ MTKD, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp mới thành lập; giảm tỷ lệ doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động; tăng số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; củng cố niềm tin, tạo điểm tựa cho phục hồi và nâng cao sức chống chịu của doanh nghiệp. Tạo động lực để tăng cường thu hút đầu tư, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi và thu hút tối đa nguồn lực đầu tư xã hội vào tỉnh.

Mục tiêu cụ thể: Số doanh nghiệp gia nhập thị trường (thành lập mới và quay trở lại hoạt động) năm 2024 tăng ít nhất 10% so với năm 2023; số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường năm 2024 tăng dưới 10% so với năm 2023; phấn đấu 100% đơn vị cập nhật dữ liệu quy định kinh doanh trên Cổng tham vấn và Tra cứu quy định kinh doanh; tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đạt tối thiểu 80%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 45%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC tối thiểu đạt 50%; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%; tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%; triển khai thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính tại UBND cấp xã và Phòng Tư pháp cấp huyện đạt 100%;

tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa tối thiểu đạt 50%; tỷ lệ công bố, công khai TTHC đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đạt 100%; tỷ lệ xử lý phản ánh, kiến nghị đúng hạn đạt 100%; mức độ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 90%.

Chú trọng thực hiện các nhóm giải pháp trọng tâm: Tập trung thực hiện các giải pháp cải cách TTHC tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước, tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với xây dựng chính quyền điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số tỉnh; tháo gỡ khó khăn trong thực hiện dự án đầu tư và tập trung đẩy mạnh xây dựng một số dự án trọng điểm của tỉnh; cải thiện MTKD, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); thực hiện Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI); công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tăng cường khả năng tiếp cận và hấp thụ vốn cho doanh nghiệp; tăng cường các chương trình xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch nhằm quảng bá, giới thiệu các tiềm năng, thế mạnh của tỉnh.

Theo [Báo Cao Bằng](#)





Đắk Lắk rút ngắn thời gian làm thủ tục thành lập doanh nghiệp

Cơ quan chức năng tỉnh Đắk Lắk sẽ rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp để cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và thu hút đầu tư vào địa bàn trong thời gian tới.

Ngày 23.3, UBND tỉnh Đắk Lắk thông tin, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh sẽ rút ngắn thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký nhằm hỗ trợ doanh nghiệp gia nhập thị trường một cách thuận lợi nhất.

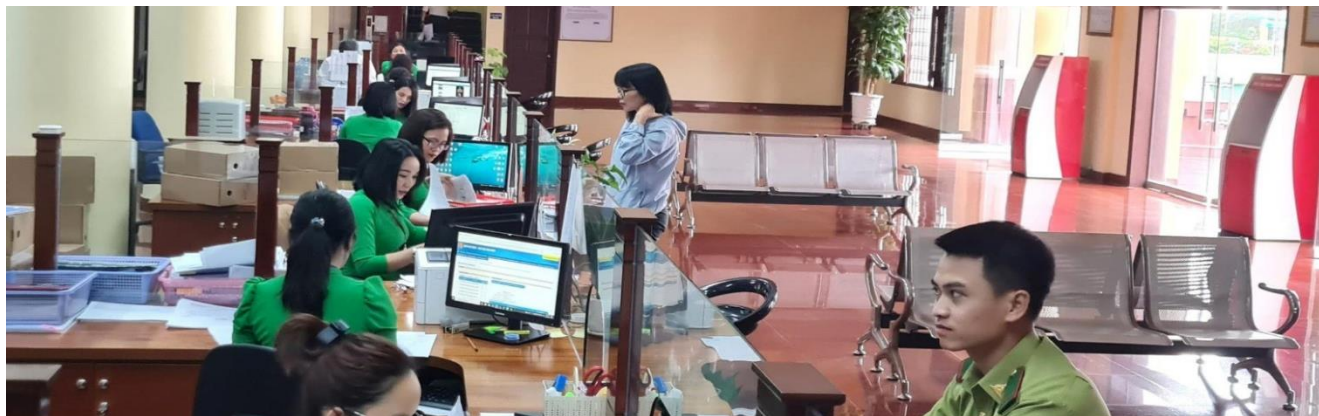
Cụ thể, tỉnh sẽ rút ngắn thời gian giải quyết cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc khi đăng ký thành lập mới từ 3 ngày làm việc xuống còn 2 ngày làm việc.

Đồng thời, cơ quan chức năng sẽ rút ngắn thời gian giải quyết đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp từ 3 ngày làm việc xuống còn 1 ngày làm việc đối với các thủ tục như đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính; đăng ký đổi tên doanh nghiệp; đăng ký thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân; Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân.

Bà Hoàng Thị Tâm - Phó Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh Đắk Lắk - nhận định: Thời gian tới, các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tỉnh đến đơn vị để đăng ký thành lập doanh nghiệp sẽ được hướng dẫn, hỗ trợ tối đa theo quy định. Bộ phận một cửa sẽ tư vấn hướng dẫn những trường hợp chưa có kinh nghiệm để hoàn thiện hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong thời gian sớm nhất. Ngoài ra, việc rút ngắn thời gian giải quyết một số thủ tục hành chính trên nhằm thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh triển khai các giải pháp cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Được biết, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành phải đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính để tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện, tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các lĩnh vực về đăng ký doanh nghiệp, cấp phép kinh doanh có điều kiện, lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư, phòng cháy chữa cháy.

Theo [Báo Lao động](#)



Đắk Nông và hành trình cắt giảm 20% thủ tục hành chính

Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) tỉnh Đắk Nông năm 2024 được Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông Hồ Văn Mười ký ban hành ngày 27/12/2023 đề ra 7 nhiệm vụ trọng tâm. Theo đó, ngoài công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế, theo dõi thi hành pháp luật; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công tỉnh thì tỉnh chú trọng công tác cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) các cấp.

Đắk Nông chú trọng đơn giản hóa TTHC bằng việc ngay từ đầu năm, tỉnh đã yêu cầu các sở, ban, ngành, huyện, thành phố rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương. Trong đó, chú trọng một số lĩnh vực trọng tâm như: đất đai, xây dựng, môi trường đầu tư kinh doanh. Các sở, ngành, địa phương nêu cao tinh thần, trách nhiệm rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Để thực hiện, các ngành, địa phương chú trọng ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của các cơ quan hành chính Nhà nước. Trọng tâm là trong giải quyết TTHC trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; liên thông giữa các cơ quan hành chính, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính Nhà nước; trong thanh toán trực tuyến về hồ sơ TTHC. Các đơn vị, địa phương tổ chức kiện toàn và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã.

Cùng với đó, việc tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã được bố trí kinh phí và đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 4/8/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 6/1/2021 của Chính phủ về

thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; 100% UBND cấp xã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

Đắk Nông tập trung rà soát, cấu trúc lại quy trình TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dân làm trung tâm. Tỉnh tăng cường công tác liên thông, phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được tăng cường.

UBND tỉnh Đắk Nông yêu cầu các đơn vị rà soát, phân cấp, ủy quyền TTHC bảo đảm phù hợp, khả thi nhằm giảm tầng nấc, khâu trung gian. Đối với các TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đề xuất phân cấp cho các sở, ngành và UBND cấp huyện.

Đối với các TTHC thuộc thẩm quyền của các sở, ban, ngành đề xuất phân cấp cho UBND cấp huyện. Các TTHC cấp huyện thuộc thẩm quyền thì phân cấp xuống cho UBND cấp xã.

Các sở, ngành, địa phương phải rà soát ít nhất 50% tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý trong năm 2023. Sau khi rà soát, các đơn vị đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% TTHC và cắt giảm ít nhất 20% chi phí TTHC. Số 50% TTHC còn lại sẽ rà soát trong năm 2024.

Tỉnh Đắk Nông yêu cầu các đơn vị thường xuyên công khai kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong TTHC, dịch vụ công. Việc công khai rộng rãi được thực hiện định kỳ hàng tháng để chính quyền, Nhân dân được biết. Từng sở, ban, ngành, huyện, thành phố bám sát chủ đề trọng tâm của kế hoạch CCHC để cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ xây dựng kế hoạch CCHC năm 2024 tại đơn vị bảo đảm phù hợp và tổ chức thực hiện có hiệu quả.



Đồng Tháp: Quan tâm cơ cấu lại doanh nghiệp Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02 ngày 10/1/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia, trong đó tập trung vào các nội dung như: rút ngắn quá trình xử lý thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và đạt nhiều kết quả quan trọng.

Theo đó, công tác cải thiện môi trường đầu tư được các cấp, ngành tỉnh, địa phương quan tâm thông qua việc xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, góp phần hỗ trợ, thúc đẩy và khuyến khích phát triển doanh nghiệp trên địa bàn. Việc cải thiện môi trường đầu tư được thực hiện lồng ghép vào các chương trình, đề án như: Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tái cơ cấu ngành công nghiệp, phát triển hạ tầng thương mại. Đặc biệt, hoạt động tín dụng tiếp tục được duy trì ổn định, bảo đảm nguồn vốn tín dụng, góp phần thúc đẩy quá trình phục hồi sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, tỉnh mở rộng nhiều hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp và nâng cao năng lực quản trị của các hộ kinh doanh, hỗ trợ doanh nhân tham gia các tổ chức hiệp hội nhằm củng cố đội ngũ doanh nhân lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, khuyến khích thành lập các hội quán và các hợp tác xã thúc đẩy tăng cường kết nối liên kết trong sản xuất, hình thành các chuỗi giá trị về nông sản.

Nhằm khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển, tỉnh đẩy mạnh việc đổi mới, sắp xếp, củng cố và phát triển kinh tế Nhà nước để thành phần kinh tế này thực hiện tốt vai trò chủ đạo cùng với kinh tế tập thể trở thành nền tảng vững chắc cho nền kinh tế của tỉnh cũng như tạo điều kiện, cơ hội cho khu vực kinh tế tư nhân cạnh tranh lành mạnh, công bằng với kinh tế Nhà nước. Theo Quyết định số 1479 ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước giai đoạn 2022 - 2025, tỉnh tiếp tục giữ nguyên mô hình Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Đồng Tháp có 100% vốn Nhà nước do tỉnh quản lý; giữ nguyên phần vốn Nhà nước tại Công ty CP cấp nước

và môi trường đô thị Đồng Tháp (vốn Nhà nước chiếm 85,60% vốn điều lệ); thoái vốn Nhà nước tại Công ty CP Thương mại Dầu khí Đồng Tháp với 34,63% vốn điều lệ (tỷ lệ vốn Nhà nước nắm giữ sau khi thoái vốn là 64%).

UBND tỉnh tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Kế hoạch số 290 ngày 16/8/2022, đồng thời ban hành Kế hoạch số 89 ngày 28/3/2018 triển khai thực hiện Nghị quyết số 08 của Chính phủ và Chương trình hành động số 62 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh. Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối đã giúp cho các đơn vị này hoạt động hiệu quả hơn, đồng thời tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia hoạt động, tạo tính cạnh tranh công bằng giữa khu vực kinh tế Nhà nước và khu vực kinh tế tư nhân.

Tỉnh thiết lập các kênh thông tin đối thoại, tiếp nhận ý kiến của doanh nghiệp thông qua mô hình "Cà phê Doanh nhân - Doanh nghiệp" được triển khai ở cấp tỉnh và cấp huyện; tổ chức sinh hoạt Câu lạc bộ, sinh hoạt Hội quán, họp mặt doanh nghiệp, doanh nhân. Qua các buổi gặp gỡ, trao đổi, lãnh đạo UBND tỉnh nghiêm túc tiếp thu các ý kiến đóng góp, giải quyết ngay các vướng mắc trong thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định. Hiện tại, các ngành, đơn vị, địa phương tiếp tục tổ chức triển khai Nghị quyết số 02 ngày 10/1/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn, nhất là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng và thái độ thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Công khai, minh bạch các thông tin trong đấu thầu, quy hoạch, đất đai, chính sách hỗ trợ, tạo cơ hội cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thông tin để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Tiếp tục lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, đặc biệt chú trọng phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chú trọng phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.



Hai tỉnh Bắc Giang, Hậu Giang chia sẻ kinh nghiệm cải cách hành chính, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh

Chiều 4/4, đồng chí Lê Ánh Dương, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh làm việc với đoàn công tác tỉnh Hậu Giang do đồng chí Đồng Văn Thanh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng đoàn về công tác nâng cao các chỉ số: Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); cải cách hành chính (PAR INDEX), hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI), đo lường sự hài lòng của tổ chức, công dân (SIPAS).

Để nâng cao hiệu quả các chỉ số, tỉnh Bắc Giang có nhiều chủ trương, giải pháp, mô hình thực hiện với phương châm “lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cho sự phục vụ”. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tỉnh chủ động, quyết liệt và đổi mới, tạo sự đồng bộ trong cả hệ thống chính trị. Từ năm 2016 tới nay, các nghị quyết cấp tỉnh đều đưa nội dung về cải cách hành chính (CCHC), cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh hướng tới cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp vào phần phương hướng nhiệm vụ cho năm kế tiếp.

Ngay sau công bố kết quả chính thức các chỉ số hằng năm, tỉnh tổ chức hội nghị phân tích chuyên sâu để nhận diện rõ những tồn tại, hạn chế. Cùng đó phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì gắn với thời gian hoàn thành; tổ chức kiểm điểm đánh giá thường xuyên. Tập trung thực hiện hiệu quả “3 đột phá chiến lược gồm: Phát triển hạ tầng chiến lược, xây dựng thể chế hành chính và đào tạo nguồn nhân lực”.

Công tác xây dựng quy hoạch được Bắc Giang xác định phải mang tầm chiến lược, luôn phải đi trước một bước để thu hút nguồn lực đầu tư. Bắc Giang triển khai đa dạng kênh tiếp nhận thông tin, tương tác giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo; áp dụng nhiều sáng kiến, mô hình hay trong CCHC.

Tỉnh triển khai một số cách làm mới trong hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư, doanh nghiệp với phương châm “mọi khó khăn, vướng mắc đều phải có hướng tháo gỡ và phải được tháo gỡ kịp thời”.

Tại buổi làm việc, các đại biểu trao đổi về giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, thanh toán không dùng tiền mặt; đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin; nâng điểm chỉ tiêu thành phần của các chỉ số; thực hiện giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; việc phân công trách nhiệm của các cơ quan của tỉnh trong thực hiện từng chỉ số PCI, PAR INDEX, PAPI, SIPAS; hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng.

Cùng đó, các thành viên đoàn công tác tỉnh Hậu Giang còn nghe các đại biểu tỉnh Bắc Giang chia sẻ kinh nghiệm về cơ chế, chính sách riêng của tỉnh trong đào tạo nguồn nhân lực, thu hút đầu tư và sắp xếp tổ chức bộ máy. Cách thức thực hiện mô hình “Chính quyền thân thiện” và một số mô hình CCHC sáng tạo như: “Ngày thứ Sáu không hẹn”, “Ngày Chủ nhật vì dân”.

Phát biểu tại buổi làm việc, đồng chí Lê Ánh Dương cho hay, dù Bắc Giang đã đạt những kết quả tích cực song vẫn còn một số hạn chế cần khắc phục. Quá trình thực hiện các nhiệm vụ, tỉnh vừa làm vừa đúc rút những bài học kinh nghiệm.

Đó là trong chỉ đạo, điều hành phải làm tốt nội dung thể chế theo hướng minh bạch, rõ ràng; đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền để phát huy tính chủ động và nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, địa phương. Ưu tiên, dành nguồn lực đầu tư xứng đáng cho hạ tầng theo hướng hiện đại, đồng bộ. Đối với lĩnh vực tài nguyên môi trường, phải tập trung hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; công khai, minh bạch thông tin quy hoạch; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Chú trọng công tác lựa chọn, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ trực tiếp tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính. Công tác tổ chức bộ máy, tinh gọn theo hướng nâng cao hiệu quả được đẩy mạnh. Đặc biệt là tinh thần chỉ đạo quyết liệt, quyết tâm cao của cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

Đồng chí Đồng Văn Thanh chúc mừng những kết quả nổi bật của tỉnh Bắc Giang về phát triển kinh tế - xã hội, CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh, sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước. Cùng đó cảm ơn những chia sẻ của tỉnh về biện pháp nâng cao các chỉ số.

Qua buổi làm việc, một số kinh nghiệm của tỉnh Bắc Giang mà Hậu Giang có thể học tập đó là:

Tinh thần quyết tâm cao của đội ngũ cán bộ, công chức và vai trò của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ. Quan tâm, xây dựng chính sách, cơ chế của tỉnh để triển khai các nhiệm vụ. Tăng cường nguồn lực đầu tư trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin. Công tác kiểm tra, đánh giá, khen thưởng được thực hiện thường xuyên, kịp thời.

Đồng chí nhấn mạnh, tỉnh Bắc Giang có nhiều cách làm năng động, sáng tạo và có nhiều mô hình, sáng kiến hiệu quả trong nâng cao các chỉ số. Từ những kinh nghiệm của tỉnh Bắc Giang, tỉnh Hậu Giang sẽ nghiên cứu, áp dụng tại địa phương để từng bước nâng cao các chỉ số. Chủ tịch UBND tỉnh Hậu Giang Đồng Văn Thanh mong muốn 2 tỉnh tiếp tục phối hợp, chia sẻ và hợp tác trên các lĩnh vực/.

Theo [Báo Đảng cộng sản](#)





Hải Phòng: Tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu

Ngày 20/3, UBND thành phố Hải Phòng tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp xuất nhập khẩu năm 2024 với chủ đề “Hợp tác - phát triển - hiệu quả”.

Hội nghị tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thể chế, chính sách, cơ sở hạ tầng và các yếu tố khác có ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; đưa ra các giải pháp tạo thuận lợi, hỗ trợ, thúc đẩy sự phát triển chung của cộng đồng doanh nghiệp, thành phố; đề xuất với lãnh đạo thành phố Hải Phòng các giải pháp nhằm phát huy lợi thế cạnh tranh của địa phương trong lĩnh vực dịch vụ cảng biển, logistics và tập trung phát triển công nghiệp công nghệ cao, thực hiện chuyển đổi số.

Theo ông Nguyễn Duy Ngọc, Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hải Phòng, để chuẩn bị cho Hội nghị, Cục Hải quan đã khảo sát, đánh giá, thu thập thông tin bằng hình thức trực tuyến đối với gần 800 doanh nghiệp, nhằm ghi nhận các vướng mắc, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp đối với các cơ quan quản lý nhà nước về các nội dung nêu trên.

Kết quả khảo sát thu về gần 770 phiếu đánh giá. Hầu hết kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp tập trung vào các nhóm vấn đề: vướng mắc đối với chính sách quản lý chuyên ngành; quy định pháp luật trong lĩnh vực xuất nhập khẩu; đề xuất thành phố xem xét miễn, giảm phí cơ sở hạ tầng, dịch vụ cảng biển và phối hợp giữa các cơ quan nhằm nâng cao hiệu quả thu phí. Các doanh nghiệp cũng phản ánh về tình trạng các cước vận tải biển tăng cao, các loại phí, phụ phí liên quan hàng hóa xuất nhập khẩu do các hãng tàu nước ngoài, các doanh nghiệp kinh doanh kho, bãi, cảng quy định cao bất hợp lý.

Các doanh nghiệp kiến nghị về công tác chuyển đổi số của thành phố nói chung và các sở, ban, ngành nói riêng; kiến nghị liên quan trình tự thủ tục, quy định cấp C/O; đề xuất liên quan việc nâng cấp hạ tầng giao thông kết nối với hệ thống cảng biển nhằm phát triển dịch vụ logistics; về xây dựng nhà ở xã hội, nhà trẻ tại các khu công nghiệp.

Tại Hội nghị, UBND thành phố tiếp tục nhận được thêm nhiều ý kiến đóng góp quan trọng, chất lượng, thể hiện tinh thần trách nhiệm, tâm huyết rất lớn của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Với quan điểm thẳng thắn, cởi mở, chân thành, cầu thị, các sở, ban, ngành thành phố đã giải đáp đối với các ý kiến tại Hội nghị của cộng đồng doanh nghiệp.

Cục trưởng Cục Hải quan thành phố Hải Phòng Nguyễn Duy Ngọc cho biết, Cục luôn chú trọng công tác cải cách hành chính, hiện đại hóa hải quan, đẩy mạnh phát triển quan hệ đối tác Hải quan - Doanh nghiệp theo phương châm “Lấy doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ”. Cục chú trọng việc tiếp nhận các vướng mắc, kiến nghị của cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời giải quyết hoặc đề xuất, tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp tháo gỡ khó khăn, đồng hành, hỗ trợ, tạo thuận lợi cho sự phát triển bền vững của cộng đồng doanh nghiệp.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng Hoàng Minh Cường đánh giá cao những ý kiến tham gia, đề xuất đóng góp đầy trách nhiệm, tâm huyết của cộng đồng doanh nghiệp đối với thành phố trong thời gian tới. Trên cơ sở ý kiến của doanh nghiệp, UBND thành phố sẽ tiếp thu, nghiên cứu để sớm ban hành cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền; đối với các chính sách thuộc thẩm quyền của Trung ương, thành phố sẽ tổng hợp, đề xuất, báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định. Thành phố cam kết luôn đồng hành, chia sẻ cùng doanh nghiệp, giải quyết những khó khăn, vướng mắc, giúp doanh nghiệp có được những điều kiện tốt nhất, môi trường kinh doanh tối ưu nhất để hoạt động, cùng chung tay xây dựng Hải Phòng trở thành điểm sáng trong phát triển kinh tế của cả nước.

Trong 2 tháng đầu năm 2024, trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, Hải Phòng vẫn là một trong những điểm sáng của cả nước về thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, cải cách thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

Bên cạnh đó, thành phố Hải Phòng luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến các nhà đầu tư, luôn nỗ lực thực hiện để người dân tiết giảm thời gian đi lại và chi phí phát sinh, thể hiện qua các chỉ số chính: Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2022 xếp thứ 3/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số cải cách hành chính xếp thứ 2/63 tỉnh, thành phố.



Huyện Cao Lãnh (Đồng Tháp): Xây dựng kế hoạch chuyển đổi năng lượng xanh

UBND huyện Cao Lãnh vừa xây dựng kế hoạch thực hiện kế hoạch chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải. Huyện xác định việc chuyển đổi năng lượng xanh là nhiệm vụ cơ bản và quan trọng trong quá trình thực hiện mục tiêu tăng trưởng xanh; là cơ hội để ngành giao thông vận tải thay đổi, phát triển đồng bộ theo hướng hiện đại hóa và bền vững, bắt kịp với xu thế và trình độ phát triển tiên tiến của thế giới.

Trong giai đoạn 2023 - 2025, về giao thông đường bộ, huyện hướng đến việc khuyến khích, thúc đẩy chuyển đổi sử dụng các loại phương tiện giao thông cơ giới đường bộ sử dụng điện; chuyển đổi sử dụng xăng A95 là 50% và xăng E5 là 50% đối với phương tiện giao thông cơ giới đường bộ; phát triển hạ tầng sạc điện đáp ứng đủ nhu cầu của phương tiện sử dụng; khuyến khích các bến xe, trạm dừng nghỉ xây dựng mới đáp ứng theo tiêu chí công trình xanh.

Đến năm 2050, phấn đấu phát triển các phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, xe máy thi công tham gia giao thông chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh;

toàn bộ các bến xe, trạm dừng nghỉ đạt tiêu chí công trình xanh; chuyển đổi toàn bộ máy móc, trang thiết bị xếp, dỡ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng điện, năng lượng xanh; hoàn thiện hạ tầng sạc điện, cung cấp năng lượng xanh trên phạm vi toàn huyện đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Về đường thủy nội địa, từ năm 2031, huyện tiếp tục khuyến khích đầu tư đóng mới, nhập khẩu phương tiện thủy nội địa sử dụng điện, năng lượng xanh; khuyến khích hoạt động đầu tư mới cảng thủy nội địa theo hướng phát triển xanh. Đến năm 2050, phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh; trang thiết bị tại các bến thủy nội địa chuyển đổi sang sử dụng điện, năng lượng xanh.

Về giao thông công cộng, từ năm 2030, huyện phấn đấu nâng tỷ lệ phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đạt tối thiểu 50%; xe taxi thay thế, đầu tư mới sử dụng điện, năng lượng xanh; mở rộng các tuyến xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh phục vụ các trục đường còn lại trên địa bàn huyện theo nhu cầu của người dân. Trong đó, chú trọng đầu tư mạng lưới giao thông phục vụ học sinh di chuyển từ nhà đến trường và ngược lại bảo đảm an toàn.

Theo [Báo Đồng Tháp](#)



Hải Phòng: Đề xuất thành lập khu kinh tế xanh đầu tiên của Việt Nam

TP Hải Phòng đang khẩn trương, nghiên cứu đề xuất với Chính phủ thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng theo định hướng khu kinh tế xanh đầu tiên tại Việt Nam.

Việt Nam không thể nằm ngoài vòng xoáy phát triển xanh và bền vững

Việt Nam đang cùng với nhiều quốc gia trên thế giới chuyển đổi mạnh mẽ từ nền kinh tế "nâu" sang nền kinh tế "xanh", trong đó trọng tâm là chuyển đổi tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng, phát thải carbon thấp, đảm bảo tăng trưởng xanh, hướng tới thực hiện thành công cam kết "net zero" vào năm 2050 và phát triển bền vững.

Phát biểu tại Diễn đàn Nhịp cầu Phát triển Việt Nam (Vietnam Connect Forum) diễn ra vào ngày 10/4 tại Hải Phòng, Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Nguyễn Minh Hằng khẳng định, là một nền kinh tế hội nhập và gắn kết sâu rộng với nền kinh tế thế giới, Việt Nam không thể nằm ngoài vòng xoáy phát triển xanh và bền vững.

"Vấn đề đặt ra không phải chỉ là nằm trong vòng xoáy mà Việt Nam cần quyết tâm nắm bắt cơ hội từ vòng xoáy đó để tạo đột phá trong phát triển, hiện thực hóa các mục tiêu, khát vọng phát triển đất nước đến năm 2030 và 2045; đồng thời biến các cam kết thành các hành động; biến các ý tưởng, sáng kiến thành nguồn lực; biến mong muốn, tầm nhìn thành những kết quả cụ thể để không nước nào bị bỏ lại phía sau trong nỗ lực xanh hóa nền kinh tế toàn cầu một cách bền vững" - bà Hằng nhấn mạnh.

Ông Lim Dyi Chang - Giám đốc Cấp cao Khối Khách hàng Doanh nghiệp, Ngân hàng UOB Việt Nam - cho rằng việc Việt Nam được nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi là một bước tiến tích cực.

Điều này sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư chuyên nghiệp hơn với trọng tâm hướng đến tính bền vững.

Để thiết lập một hệ sinh thái xanh thực sự phát triển mạnh ở Việt Nam cần một cách tiếp cận toàn diện nhằm thúc đẩy sự đổi mới và cơ sở hạ tầng để hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp xanh, tăng cường quan hệ hợp tác công - tư để tăng trưởng kinh tế bền vững, đồng thời thúc đẩy giáo dục và đào tạo về tính bền vững và đổi mới.

Cho phép thí điểm các mô hình kinh tế mới, theo hướng xanh, bền vững

Theo ông Lê Tiến Châu - Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Hải Phòng, chuyển đổi xanh cần có lộ trình phù hợp, tính đến điều kiện đặc thù và năng lực khác nhau của các địa phương. Chẳng hạn địa phương có thế mạnh về nông nghiệp sẽ cần có những yêu cầu và lộ trình khác địa phương đã có nền tảng phát triển công nghiệp.

Chính phủ và các địa phương cần xây dựng hành lang pháp lý đầy đủ, toàn diện và cách tiếp cận phù hợp để khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp trong quá trình chuyển đổi xanh. Trước mắt cho phép thí điểm các mô hình kinh tế mới, theo hướng xanh, bền vững.

"Hướng ứng định hướng chiến lược của Chính phủ về phát triển xanh, bền vững, TP Hải Phòng đang khẩn trương, nghiên cứu đề xuất với Chính phủ thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng theo định hướng khu kinh tế xanh đầu tiên tại Việt Nam. Đồng thời phát triển quần đảo Cát Bà trở thành điểm đến du lịch xanh" - ông Châu cho biết.



TP Hồ Chí Minh: Hướng đến phát triển kinh tế xanh bền vững

TP Hồ Chí Minh là trung tâm chính trị - kinh tế - tài chính lớn của cả nước. Cuối năm 2022, Bộ Chính trị đã có Nghị quyết số 31 về định hướng phát triển TP và gần đây là Nghị quyết 98 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP Hồ Chí Minh. Đây là những định hướng, khung pháp lý để TP có điều kiện thực hiện mục tiêu phát triển bền vững, nhằm triển khai quá trình chuyển đổi xanh được nhanh chóng và thuận lợi hơn.

Hiện có các lĩnh vực tác động chủ yếu đến kinh tế xanh của TP như: phát triển năng lượng tái tạo; đổi mới công nghệ ít tiêu hao năng lượng; phát triển phương tiện giao thông công cộng, xe điện; sản xuất nông nghiệp xanh, tăng sản phẩm thực vật; tăng diện tích cây xanh, bảo tồn khu sinh quyển và cơ chế cho kinh tế xanh TP cần dựa trên 6 trụ cột, như: điện áp mái, kiểm soát khí thải phương tiện giao thông, thu hút nhà đầu tư chiến lược về năng lượng sạch, thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo về năng lượng sạch.

Theo ông Nguyễn Văn Nền, Bí thư Thành ủy TP Hồ Chí Minh, TP đã nhận thức rằng, sự phát triển kinh tế truyền thống không còn là lựa chọn tối ưu nữa nên đã chuyển hướng kiến tạo một hành trình mới, một hành trình tăng trưởng xanh, với tầm nhìn một tương lai bền vững. Theo đó, TP đang khẩn trương hoàn thiện khung Chiến lược phát triển xanh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, nhằm xây dựng TP Hồ Chí Minh trở thành đô thị văn minh, hiện đại, nghĩa tình; là điểm đến hấp dẫn của nhà đầu tư và du khách.

Theo ông Nguyễn Đức Hiên, Phó trưởng ban Kinh tế Trung ương, đánh giá với vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng, quy mô lớn, TP Hồ Chí Minh lựa chọn tiên phong trong phát triển kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh là hướng đi đúng, phù hợp với định hướng của Đảng và xu thế mới của thế giới, tạo ra động lực và không gian mới trong phát triển kinh tế - xã hội.

Để TP sớm triển khai thành công chiến lược phát triển kinh tế xanh, hướng tới giảm phát thải ròng bằng 0, Ban Kinh tế Trung ương đề xuất một số giải pháp. Cụ thể, việc triển khai phát triển kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh không thể làm theo phong trào mà cần bài bản, chuyên nghiệp, có trọng tâm, trọng điểm. TP phải nhanh chóng đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức về động lực tăng trưởng mới thông qua thúc đẩy tăng trưởng xanh. Đây đang là vấn đề mới, đòi hỏi phải đồng bộ từ các vấn đề liên quan đến quy hoạch, lựa chọn chuyển dịch các ngành, bố trí nguồn lực, xây dựng ý thức của người dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Trong khung chiến lược về tăng trưởng xanh, TP cần tiên phong trong phát triển một số ngành công nghiệp như công nghiệp công nghệ số, công nghiệp sinh học, công nghiệp công nghệ cao. "TP Hồ Chí Minh cần tiếp tục triển khai xây dựng để án trở thành trung tâm tài chính của khu vực và quốc tế. Đề nghị các bộ, ngành và TP sớm đẩy nhanh xây dựng đề án này, có cơ chế vượt trội để phát triển. Đi đầu trong phát triển, thử nghiệm những sản phẩm mới, sản phẩm xanh và là trung tâm khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo của khu vực" - ông Nguyễn Đức Hiên nói.

Theo các chuyên gia, khi phát triển trở thành trung tâm tài chính của khu vực và quốc tế, TP Hồ Chí Minh sẽ tiên phong trong thu hút các nguồn lực tài chính xanh cho tăng trưởng, bao gồm cả phát hành trái phiếu xanh. Ông Nguyễn Minh Vũ, trợ lý Bộ trưởng Bộ Ngoại giao cho rằng, với mục tiêu hình thành trung tâm tài chính quốc tế, TP đang có điều kiện rất thuận lợi để trở thành "cực thu hút" các nguồn tài chính xanh đang có xu hướng gia tăng. Trung tâm tài chính của TP Hồ Chí Minh phải là trung tâm tài chính quốc tế thế hệ mới, với tài chính khí hậu, tài chính xanh, tài chính công nghệ đóng vai trò trung tâm.

Vì vậy, TP cần sớm ban hành chính sách hoặc cho thử nghiệm có kiểm soát đối với một số công cụ tài chính mới như phát hành trái phiếu xanh, xây dựng sàn giao dịch carbon theo tiêu chuẩn quốc tế, tiến tới kết nối với các nước ASEAN để trở thành trung tâm giao dịch tín chỉ carbon của khu vực với tầm nhìn toàn cầu.

Trong khi đó, ông Bùi Xuân Cường, Phó Chủ tịch UBND TP Hồ Chí Minh cho rằng, TP có cơ hội huy động nguồn vốn cho phát triển cơ sở hạ tầng, các dự án giao thông đô thị xanh thông qua việc phát triển thị trường tài chính xanh.

Hiện nay, TP cùng với nhiều đô thị khác trên thế giới đã chứng kiến rõ ràng những tác động của biến đổi khí hậu cùng với những bất cập, thiếu đồng bộ cần phải được giải quyết, càng thúc giục chúng ta phải gắn kết chặt chẽ, mạnh mẽ và hiệu quả hơn nữa để ứng phó.

Ngoài ra, TP Hồ Chí Minh cũng đang tăng cường đầu tư cho khoa học và công nghệ, tích cực lựa chọn, tiếp nhận, chuyển giao công nghệ tiên tiến phù hợp với điều kiện Việt Nam, đẩy mạnh nghiên cứu các lĩnh vực ngành nghề phát triển kinh tế xanh như giảm thiểu phát thải carbon, phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng thân thiện với môi trường; cần xây dựng và ban hành các bộ tiêu chí đầy đủ, đồng bộ, tập trung để hỗ trợ lựa chọn, đánh giá nhà đầu tư, dự án tiềm năng sử dụng công nghệ cao, công nghệ thân thiện môi trường, nhất là trong các ngành, lĩnh vực Việt Nam và TP Hồ Chí Minh ưu tiên phát triển, có lợi thế so sánh, phát thải carbon cao như nông nghiệp, du lịch, năng lượng.

Theo [Báo Biên phòng](#)





Long An hướng tới kinh tế xanh, bền vững

Năm 2023, số doanh nghiệp thành lập mới, số dự án FDI, số vốn đăng ký đầu tư trong và ngoài nước của Long An tăng so với cùng kỳ; trong đó, đã cấp giấy chứng nhận đầu tư FDI cho hơn 120 dự án, vốn đầu tư cấp mới gần 600 triệu USD. Tuy nhiên, trong thu hút đầu tư, tỉnh vẫn ưu tiên những ngành nghề công nghệ tiên tiến để giảm phát thải, hướng tới kinh tế xanh, bền vững.

Với quan điểm kiên quyết không tiếp nhận các dự án có công nghệ lạc hậu, nguy cơ ô nhiễm, Long An hiện có danh mục các ngành nghề khuyến khích đầu tư hoặc tiếp nhận đầu tư có điều kiện. Theo ngành tài nguyên và môi trường, Đề án phát triển nhanh và bền vững của Long An đến 2030 đặt mục tiêu toàn bộ khu, cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn xả thải ra môi trường, tất cả chất thải nguy hại được thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

Bên cạnh đó, phát triển kinh tế xanh trên lĩnh vực nông nghiệp cũng được chú trọng, nổi bật là giảm lượng thuốc bảo vệ thực vật, áp dụng mô hình canh tác thân thiện môi trường.

Long An đặt mục tiêu đưa chỉ số Xanh cấp tỉnh PGI đánh giá xếp hạng địa phương thân thiện với môi trường vào top đầu cả nước. Cùng với Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cũng sẽ công bố xếp hạng PGI nhằm cung cấp thông tin đầu tư, phục vụ công tác hoạch định chính sách, giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh và tính bền vững của doanh nghiệp./.

Theo [Đài Phát thanh và truyền hình Long An](#)



Quảng Ninh: Kiên trì chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”

Sáng 1/4, tại Quảng Ninh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với UBND tỉnh Quảng Ninh tổ chức Hội nghị "Phát triển bền vững nuôi biển, nhìn từ Quảng Ninh". Hội nghị có sự tham gia của 400 đại biểu trong nước và quốc tế.

Quảng Ninh duy trì tốc độ tăng trưởng GRDP đạt trên 10%

Phát biểu khai mạc hội nghị, Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Ninh Nguyễn Xuân Ký cho biết, trong tiến trình hội nhập quốc tế của đất nước, Quảng Ninh là điểm nút quan trọng trong khu vực hợp tác "Hai hành lang, một vành đai kinh tế Việt - Trung", hành lang kinh tế Nam Ninh - Singapore, khu vực hợp tác liên vùng Vịnh Bắc Bộ mở rộng và trong khuôn khổ Khu vực Mậu dịch tự do ASEAN - Trung Quốc.

Cùng với Hà Nội và Hải Phòng, Quảng Ninh là một trong ba đầu tàu phát triển kinh tế của vùng với hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là về hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, liên thông, tổng thể, đứng đầu ở phía Bắc Việt Nam.

Bên cạnh đó, Quảng Ninh còn có nhiều cảnh quan có giá trị; có nguồn tài nguyên, khoáng sản phong phú đa dạng với trữ lượng than lớn nhất Đông Nam Á; có nền tảng văn hoá lâu đời với xã hội, con người là nơi hội tụ, giao thoa, thống nhất trong đa dạng của nền văn minh sông Hồng.

"Đây là điều kiện để xây dựng Quảng Ninh trở thành một trung tâm du lịch quốc tế - trung tâm logistics, cửa ngõ trung chuyển vận tải đa phương thức kết nối với Trung Quốc, Đông Bắc Á và ASEAN - trung tâm kinh tế biển" - ông Nguyễn Xuân Ký nói.

Với việc không ngừng đổi mới tư duy phát triển nhanh, bền vững trên 4 trụ cột kinh tế - xã hội - môi trường và an ninh, đặt người dân ở vị trí trung tâm; trong 9 năm liên tiếp (2015 - 2023), Quảng Ninh duy trì tốc độ tăng trưởng GRDP đạt trên 10%.

Ông Nguyễn Xuân Ký cũng nhấn mạnh, Quảng Ninh là một địa phương thành công trong chuyển đổi phương thức phát triển từ "nâu" sang "xanh", đi đầu thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh quốc gia bằng các chiến lược, đề án, nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động có tính khả thi cao, với phương thức, cách làm khoa học, sáng tạo, tập trung nguồn lực, huy động sức mạnh tổng hợp, tạo bước chuyển mang tính đột phá trong cải thiện môi trường tỉnh, môi trường vịnh Hạ Long, giảm dần tỷ trọng đóng góp ngành khai khoáng trong GRDP từ 35% năm 2010 xuống còn 20,2% năm 2023.

Quảng Ninh là địa phương đầu tiên trên cả nước ban hành quy chuẩn địa phương về vật liệu sử dụng làm phao nổi trong nuôi trồng thủy sản lơ, mặn, hết năm 2023, tỉnh đã hoàn thành chuyển đổi khoảng 10 triệu quả phao xốp sang phao nổi HDPE thân thiện với môi trường; giữ vững tỷ lệ che phủ rừng 55% gần với năng cao chất lượng rừng, tái tạo hàng ngàn ha rừng cây gỗ lớn và là địa phương có diện tích rừng ngập mặn lớn nhất ở phía Bắc.

Theo Bí thư tỉnh ủy - Chủ tịch HĐND tỉnh Quảng Ninh, tỉnh đang thực hiện lộ trình đến năm 2030 trở thành một địa phương tiêu biểu của cả nước về mọi mặt; một trong những trung tâm phát triển năng động, toàn diện; trung tâm du lịch quốc tế, trung tâm kinh tế biển, cửa ngõ của Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và Việt Nam với tốc độ tăng trưởng GRDP hàng năm trên 10%; GRDP bình quân đầu người đến năm 2030 đạt 19.000 - 20.000 USD.

Trong định hướng phát triển, Nguyễn Xuân Ký khẳng định, Quảng Ninh kiên trì chuyển đổi phương thức phát triển từ “nâu” sang “xanh”, phát triển bền vững cả về kinh tế - xã hội - môi trường và an ninh, chuyển đổi xanh dựa vào ba trụ cột: Thiên nhiên, con người, văn hóa kết hợp với xu thế hòa bình, hợp tác, hội nhập và cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Tỉnh xác định phát triển bền vững kinh tế biển gắn chặt với phát triển dịch vụ tổng hợp ngày càng giữ vai trò chủ đạo, du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn theo hướng: Phát triển kinh tế biển xanh, sử dụng một cách bền vững các nguồn tài nguyên biển và đại dương để tăng trưởng kinh tế, cải thiện sinh kế và việc làm, bảo đảm sức khỏe của hệ sinh thái đại dương, không đánh đổi tài nguyên, môi trường với tăng trưởng, phát triển du lịch bằng mọi giá.

Bên cạnh đó, ưu tiên xây dựng đồng bộ và nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế biển đa mục tiêu, nhằm bảo đảm “lợi ích kép” trong phát triển. Coi trọng hợp tác quốc tế và khu vực trong phát triển kinh tế biển bền vững và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Phát triển và quản lý bền vững kinh tế biển của tỉnh theo phương thức quản trị biển dựa vào không gian, liên ngành với sự tham gia thực chất của các cộng đồng dân cư, doanh nghiệp và các bên liên quan.

Tinh huy động mọi nguồn lực, đa dạng hóa hình thức đầu tư, đẩy nhanh tốc độ phát triển và hoàn thiện hạ tầng cảng biển và dịch vụ cảng biển; khuyến khích đầu tư vào bảo tồn và phát triển giá trị đa dạng sinh học, phục hồi các hệ sinh thái biển, bảo vệ tính toàn vẹn của hệ sinh thái từ đất liền ra biển.

Phát triển du lịch bền vững, du lịch xanh theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trọng tâm, trọng điểm đi đôi với bảo vệ và phát huy tối đa các lợi thế tự nhiên, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa, giữ gìn cảnh quan và bảo vệ môi trường; tổ chức không gian du lịch gắn với không gian văn hóa; xây dựng các trung tâm du lịch trọng điểm tại Hạ Long, Cẩm Phả, Vân Đồn, Móng Cái, Uông Bí, Cô Tô.

Phát triển du lịch xanh ở Quảng Ninh không chỉ là môi trường xanh mà là sức sống, sự bền bỉ của các giá trị tại điểm đến sẽ sống mãi qua thời gian, bao gồm cả giá trị cảnh quan tự nhiên, văn hóa bản địa và nét đẹp trong cộng đồng, xã hội địa phương. Từng bước triển khai có hiệu quả các mô hình bền vững, có tính tuần hoàn trong khai thác du lịch như sử dụng năng lượng tái tạo, không rác thải nhựa, không túi nylon; phát triển công nghiệp xanh, công nghiệp sạch, công nghệ cao, công nghệ thông minh, thân thiện với môi trường.

Theo [Thời báo Tài chính Việt Nam](#)





Thừa Thiên Huế: Thu hút đầu tư “xanh”

Xu hướng sản xuất xanh, xuất khẩu xanh đã định hình luật chơi mới trong hoạt động xuất, nhập khẩu và cả hoạt động đầu tư. Khi hiện nay, nhiều quốc gia trên thế giới đã đặt ra những quy định khắt khe hơn với hàng nhập khẩu. Có thể kể đến chính sách tăng trưởng xanh châu Âu, thỏa thuận xanh châu Âu kèm theo các chương trình như CBAM (cơ chế điều chỉnh biên giới carbon), Farm to Fork (từ trang trại đến bàn ăn), kế hoạch hành động kinh tế tuần hoàn.

Để không bị bỏ lại phía sau, nội tại các quốc gia, các địa phương và cả doanh nghiệp phải xây dựng cho mình một chiến lược riêng trong lĩnh vực xuất khẩu, để tâm hơn đến các tiêu chí xanh trong chuỗi cung ứng, đáp ứng các yêu cầu mới của thị trường. Lấy ngành dệt may làm ví dụ. Hiện, tiêu chí xanh không còn là lựa chọn mà đang dần được luật hóa tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm. Nếu doanh nghiệp chậm chân đồng nghĩa sẽ thu hẹp thị trường.

Tại chương trình gặp gỡ các doanh nghiệp FDI do Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức gần đây, đại diện một doanh nghiệp dệt may đã chia sẻ, ngoài đáp ứng các nhu cầu của thị trường, doanh nghiệp dệt may hiện nay còn phải đáp ứng các tiêu chí xuất khẩu khắt khe của thế giới. Để làm được điều này, doanh nghiệp phải đầu tư công nghệ hiện đại, thay thế dần các thiết bị lạc hậu tiêu hao nhiều điện năng, sức lao động và ảnh hưởng đến môi trường xung quanh. Doanh nghiệp còn thực hiện nghiêm túc các quy định về môi trường, hạn chế phát thải ra môi trường, an toàn vệ sinh lao động.

Ngoài ra, doanh nghiệp còn phải đa dạng hóa đối tác thương mại; đánh giá rủi ro và lập kế hoạch các kịch bản, xây dựng chiến lược giảm lượng carbon; đầu tư vào đổi mới sáng tạo công nghệ và tham gia vào các sáng kiến hợp tác công nghiệp.

Và khi các doanh nghiệp, các nhà đầu tư chú trọng hơn đến tính xanh trong sản xuất cũng đồng nghĩa sẽ có những đòi hỏi nhất định về môi trường đầu tư tại địa phương.

Để giúp chính quyền nhìn nhận đúng hơn về góc nhìn của doanh nghiệp trong môi trường đầu tư, cũng như công tác hỗ trợ xây dựng môi trường đầu tư xanh, từ năm 2022, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ tại Việt Nam (USAID) tiến hành công bố Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI). Chỉ số này được công bố như một phần của Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) được công bố hàng năm.

Theo đó, mức độ ứng dụng công nghệ thân thiện môi trường của các doanh nghiệp tại địa phương, trình độ quản trị và ứng xử với môi trường của doanh nghiệp, mức độ quan tâm, sẵn sàng đầu tư về vấn đề môi trường của chính quyền địa phương và nhiều vấn đề môi trường quan trọng khác sẽ được đánh giá.

Thông qua việc đánh giá chỉ số này giúp doanh nghiệp tiếp cận và đáp ứng tốt hơn các tiêu chuẩn, tiêu chí xanh trong hoạt động xuất khẩu. Chỉ số này cũng góp phần không nhỏ giúp Thừa Thiên Huế cải thiện chỉ số xanh cấp tỉnh, góp phần xây dựng Thừa Thiên Huế thành điểm đến của các dự án xanh đúng như định hướng Nghị quyết 54 của Bộ Chính trị.

Và thực tế, Thừa Thiên Huế đang có những định hướng rõ ràng hơn trong thu hút đầu tư “xanh”. Câu chuyện không đánh đổi môi trường lấy tăng trưởng cũng được nhắc đến nhiều hơn khi Thừa Thiên Huế từ chối khá nhiều dự án lớn tạo đột phá trong thu ngân sách nhưng lại tác động tiêu cực đến môi trường. Đây là minh chứng cho quyết tâm của Thừa Thiên Huế trong đảm bảo tăng trưởng xanh, tăng trưởng bền vững.

Hay tại buổi đối thoại doanh nghiệp gần đây, ông Lê Văn Cường, Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã khẳng định, chương trình xúc tiến đầu tư của Thừa Thiên Huế đang gắn liền với chương trình phục hồi kinh tế - xã hội và định hướng xây dựng tỉnh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương. Trong đó, tăng trưởng xanh luôn là mục tiêu cốt lõi. Thừa Thiên Huế quyết tâm thu hút đầu tư có chọn lọc, ưu tiên các ngành công nghiệp có hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, giá trị gia tăng cao, đảm bảo sự tham gia của các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị và sự phát triển hài hòa giữa các vùng miền. Tỉnh cũng ưu tiên kêu gọi nhà đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh làm cơ sở thu hút nhà đầu tư thứ cấp, thu hút lao động từ các địa phương và nước ngoài đến sinh sống và làm việc tại Thừa Thiên Huế.

Đẩy mạnh kêu gọi đầu tư dự án logistics và cảng biển; ưu tiên kêu gọi đầu tư các nguồn năng lượng sạch, tái tạo như: điện gió, điện mặt trời, điện khí.

Tỉnh cũng định hướng phát triển du lịch xanh trong những năm gần đây. Ưu tiên thu hút đầu tư các dịch vụ nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe, du lịch kết hợp khám, chữa bệnh, thưởng thức ẩm thực, sáng tạo các sản phẩm/điểm check-in du lịch sinh thái gắn với sông hồ, suối thác và đầm phá. Hình thành các điểm vui chơi giải trí mới, các điểm dịch vụ về đêm, các tour du lịch với tiêu chí xanh - bền vững, bảo tồn di sản văn hóa, sử dụng năng lượng tái tạo, có trách nhiệm với cộng đồng.

“Trên nền tảng thương hiệu xanh, thành phố “văn hóa ASEAN”, thành phố “bền vững môi trường ASEAN”, thành phố “du lịch sạch ASEAN”, Thừa Thiên Huế sẽ tiếp tục phát triển trên nền tảng xanh, sinh thái, thân thiện môi trường, là điểm dừng chân cho các doanh nghiệp “xanh”, ông Lê Văn Cường khẳng định.

Theo [Báo Thừa Thiên Huế](#)





Vinh Phúc: Đẩy mạnh sản xuất xanh trong doanh nghiệp

Thực hiện “Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050” của Chính phủ, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 89 về việc hỗ trợ đổi mới công nghệ và phát triển thị trường công nghệ trên địa bàn tỉnh Vinh Phúc giai đoạn 2020-2025 nhằm khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, phù hợp với tiêu chuẩn của khu vực và thế giới, bên cạnh đó giảm chi phí sản xuất và nâng cao vị thế hình ảnh của doanh nghiệp trên thị trường.

Theo đó, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2906 phê duyệt danh mục các dự án kêu gọi đầu tư, các dự án hạn chế thu hút đầu tư, không thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025. Đồng thời, đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền hướng dẫn về hoạt động sản xuất, sử dụng năng lượng tái tạo, sử dụng nước tiết kiệm, giảm thiểu sử dụng sản phẩm nhựa và sử dụng các sản phẩm thay thế, thân thiện với môi trường.

Đẩy mạnh áp dụng mô hình về tái chế, tái thu hồi, tái sử dụng trong các ngành công nghiệp, đặc biệt là trong các ngành có rất nhiều tiềm năng về tái chế; nâng cao năng lực quản lý cho các địa phương nhằm thúc đẩy chuyển đổi sản xuất bền vững, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong quá trình đầu tư sản xuất gắn với công tác bảo vệ môi trường.

Ngoài ra, các chủ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp luôn chú trọng xây dựng môi trường xanh với việc dành tối thiểu 10% quỹ đất trồng cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, tạo “lá phổi xanh”, không gian xanh, góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao sức khỏe cho người lao động. Hướng tới mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, góp phần nâng cao chỉ số xanh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, Vinh Phúc đang triển khai các nhóm giải pháp như tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức của cộng đồng doanh nghiệp để cùng xây dựng một môi trường sản xuất xanh.

Theo [Đài phát thanh và truyền hình Vinh Phúc](#)



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PGI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	Bắc Ninh	9/1/2024	Chỉ thị 02/CT-UBND thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Ninh năm 2024
2	Bình Thuận	11/1/2024	Kế hoạch 139/KH-UBND năm 2024 thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn đến năm 2030
3	Lạng Sơn	19/1/2024	Kế hoạch 16/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
4	Quảng Ngãi	19/1/2024	Quyết định 92/QĐ-UBND Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024
5	Quảng Ngãi	19/1/2024	Kế hoạch 31/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Bắc Kạn ban hành
6	Sơn La	20/1/2024	Kế hoạch 12/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Sơn La ban hành
7	Gia Lai	20/1/2024	Kế hoạch 146/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Gia Lai ban hành
8	Quảng Ninh	9/2/2024	Kế hoạch 42/KH-UBND triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh



MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI VÀ CÔNG BỐ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG (DDCI)
(Tài liệu hướng dẫn thực hiện DDCI do VCCI xây dựng nhằm hỗ trợ và thúc đẩy việc triển khai chỉ số DDCI có thể tham khảo tại [đây](#))

Hoạt động công bố kết quả khảo sát chỉ số DDCI tại địa phương

STT	Tỉnh	Thời gian	Link sự kiện
1	Tp. Cần Thơ	16/01/2024	Công bố kết quả Bộ Chỉ số DDCI năm 2023: https://www.cantho.gov.vn/wps/portal/home/Trang-chu/chi-tiet/tintucsukien/sukiennoibat/cong+bo+ddci+2023https://laodong.vn/xa-hoi/quan-binh-thuy-2-nam-lien-dung-cuoi-bang-chi-so-ddci-tp-can-tho-1293153.lido

Hoạt động khởi động triển khai DDCI tại địa phương

STT	Tỉnh	Thời gian	Sự kiện/Văn bản
1	Vĩnh Long	23/02/2024	Công bố Bộ tiêu chí đánh giá DDCI 2023: https://baovinhlong.com.vn/kinh-te/202402/vinh-long-cong-bo-bo-tieu-chi-danh-gia-ddci-nam-2023-3180713/



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
1	TT-Huế	1/1/2024	Quyết định 01/QĐ-UBND thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
2	Hà Nội	3/1/2024	Kế hoạch 05/KH-UBND công tác tư pháp trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2024
3	Kon Tum	8/1/2024	Kế hoạch 71/KH-UBND triển khai hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024
4	Bắc Ninh	9/1/2024	Chỉ thị 02/CT-UBND thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Bắc Ninh năm 2024
5	Sơn La	11/1/2024	Quyết định 49/QĐ-UBND về Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2024
6	Bình Thuận	11/1/2024	Kế hoạch 139/KH-UBND năm 2024 thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Bình Thuận giai đoạn đến năm 2030
7	Ninh Thuận	12/1/2024	Quyết định 36/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
9	Sơn La	12/1/2024	Kế hoạch 04/KH-UBND năm 2024 thực hiện Kết luận 64-KL/TW, Nghị quyết 103/2023/QH15 và Chương trình hành động 24-CTr/TU do tỉnh Sơn La ban hành
10	Quảng Ninh	15/1/2024	Kế hoạch 05/KH-UBND thực hiện công tác giải quyết việc làm, bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024
11	Sơn La	16/1/2024	Quyết định 78/QĐ-UBND nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Sơn La ban hành
12	Quảng Nam	17/1/2024	Quyết định 72/QĐ-TTg năm 2024 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ ban hành
13	Đồng Tháp	17/1/2024	Quyết định 46/QĐ-UBND-HC Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2024 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Đồng Tháp ban hành
14	Quảng Ngãi	17/1/2024	Kế hoạch 07/KH-UBND tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
15	Nam Định	18/1/2024	Kế hoạch 10/KH-UBND nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Nam Định ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
16	Nghệ An	18/1/2024	Quyết định 152/QĐ-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 tỉnh Nghệ An
17	Cà Mau	19/1/2024	Kế hoạch 13/KH-UBND hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau
18	Cà Mau	19/1/2024	Chương trình hành động 01/CTr-UBND thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Cà Mau ban hành
19	Lạng Sơn	19/1/2024	Quyết định 136/QĐ-UBND về Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Lạng Sơn ban hành
20	Bình Dương	19/1/2024	Kế hoạch 298/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Bình Dương ban hành
21	Kon Tum	19/1/2024	Quyết định 23/QĐ-UBND Chương trình hành động về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Kon Tum ban hành
22	Kon Tum	19/1/2024	Quyết định 21/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 tỉnh Kon Tum



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
23	Nam Định	19/1/2024	Kế hoạch 12/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 của tỉnh Nam Định
24	Lạng Sơn	19/1/2024	Kế hoạch 16/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn
25	Quảng Ngãi	19/1/2024	Quyết định 91/QĐ-UBND về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 do tỉnh Quảng Ngãi ban hành
26	TT-Huế	19/1/2024	Kế hoạch hành động 24/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
27	Quảng Ngãi	19/1/2024	Quyết định 92/QĐ-UBND Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024
28	Quảng Ngãi	19/1/2024	Kế hoạch 31/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Bắc Kạn ban hành
29	Sơn La	20/1/2024	Kế hoạch 12/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Sơn La ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
30	Gia Lai	20/1/2024	Kế hoạch 146/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Gia Lai ban hành
31	Bắc Giang	21/1/2024	Kế hoạch 14/KH-UBND tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024
32	Tuyên Quang	22/1/2024	Kế hoạch 16/KH-UBND tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2024
33	Quảng Nam	22/1/2024	Quyết định 126/QĐ-UBND Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2024
34	Bắc Kạn	22/1/2024	Quyết định 106/QĐ-UBND năm 2024 công bố danh mục báo cáo định kỳ thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn
35	Quảng Nam	22/1/2024	Kế hoạch 521/KH-UBND chuyển đổi số tỉnh Quảng Nam năm 2024
36	Yên Bái	22/1/2024	Kế hoạch 19/KH-UBND năm 2024 phát triển hạ tầng số tỉnh Yên Bái đến năm 2025



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
37	Bình Phước	22/1/2024	Quyết định 149/QĐ-UBND năm 2024 điều chỉnh Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023-2025 (DDCI)
38	Lâm Đồng	23/1/2024	Chương trình hành động 687/CTr-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Lâm Đồng ban hành
39	Lai Châu	24/1/2024	Kế hoạch 340/KH-UBND tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước tỉnh Lai Châu năm 2024
40	Nam Định	25/1/2024	Quyết định 238/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 tỉnh Nam Định
41	Đắk Nông	25/1/2024	Kế hoạch 52/KH-UBND triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2024 do tỉnh Đắk Nông ban hành
42	Điện Biên	27/1/2024	Quyết định 109/QĐ-TTg năm 2024 phê duyệt Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 do Thủ tướng Chính phủ ban hành
43	Kon Tum	28/1/2024	Kế hoạch 342/KH-UBND triển khai công tác Tư pháp năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
44	Cần Thơ	29/1/2024	Kế hoạch 21/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP, gắn với thực hiện nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Thành phố Cần Thơ năm 2024
45	Đắk Lắk	29/1/2024	Kế hoạch 18/KH-UBND năm 2024 thực hiện Quyết định 345/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
46	TT-Huế	30/1/2024	Kế hoạch hành động 49/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
47	Ninh Bình	30/1/2024	Kế hoạch 22/KH-UBND năm 2024 về truyền thông chính sách trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2024-2025
48	Quảng Ngãi	31/1/2024	Quyết định 141/QĐ-UBND về Chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024
49	Bắc Ninh	31/1/2024	Kế hoạch 20/KH-UBND kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024
50	Vĩnh Long	31/1/2024	Quyết định 206/QĐ-UBND Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 do tỉnh Vĩnh Long ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
51	Đắk Nông	2/2/2024	Kế hoạch 82/KH-UBND triển khai các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 do tỉnh Đắk Nông ban hành
52	Cao Bằng	2/2/2024	Kế hoạch 227/KH-UBND công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 do tỉnh Cao Bằng ban hành
53	Bình Dương	5/2/2024	Kế hoạch 587/KH-UBND công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 do tỉnh Bình Dương ban hành
54	Lai Châu	6/2/2024	Chỉ thị 477/CT-UBND phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2024 do tỉnh Lai Châu ban hành
55	Ninh Bình	6/2/2024	Kế hoạch 27/KH-UBND thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2024
56	Kon Tum	6/2/2024	Chỉ thị 08/CT-UBND phát động Phong trào thi đua yêu nước năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum
57	Tuyên Quang	7/2/2024	Kế hoạch 35/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Tuyên Quang ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
58	Ninh Bình	7/2/2024	Kế hoạch 30/KH-UBND về chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2024
59	Bình Thuận	7/2/2024	Kế hoạch 497/KH-UBND nâng cao năng lực cạnh tranh, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp và cải thiện các chỉ số PAR, SIPAS, PAPI, PCI của tỉnh Bình Thuận trong năm 2024
60	Vĩnh Long	7/2/2024	Chỉ thị 03/CT-UBND thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 do tỉnh Vĩnh Long ban hành
61	Hà Nội	8/2/2024	Kế hoạch 54/KH-UBND về thông tin, tuyên truyền Cải cách hành chính nhà nước của Thành phố Hà Nội năm 2024
62	Quảng Ninh	9/2/2024	Kế hoạch 42/KH-UBND triển khai Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
63	Bình Phước	10/2/2024	Chỉ thị 01/CT-UBND phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 do tỉnh Bình Phước ban hành
64	Đồng Nai	15/2/2024	Kế hoạch 54/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
65	Khánh Hòa	16/2/2024	Quyết định 451/QĐ-UBND phê duyệt Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Khánh Hòa năm 2024
66	Quảng Ninh	19/2/2024	Kế hoạch 48/KH-UBND hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2024
67	Cà Mau	19/2/2024	Kế hoạch 38/KH-UBND đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa tỉnh Cà Mau năm 2024
68	Bến Tre	19/2/2024	Chỉ thị 01/CT-UBND phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát kinh tế - xã hội năm 2024 do tỉnh Bến Tre ban hành
69	Hưng Yên	21/2/2024	Kế hoạch 31/KH-UBND triển khai nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
70	Điện Biên	22/2/2024	Quyết định 375/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 trên địa bàn tỉnh Điện Biên
71	Kon Tum	23/2/2024	Kế hoạch 644/KH-UBND năm 2024 thực hiện Chương trình 74-CTr/TU thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW về "xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới" do tỉnh Kon Tum ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 1/2024

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
72	Quảng Trị	26/2/2024	Quyết định 410/QĐ-UBND Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Quảng Trị ban hành
73	Lâm Đồng	27/2/2024	Quyết định 332/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2024 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng
74	Kon Tum	28/2/2024	Kế hoạch 693/KH-UBND tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024
75	Bắc Ninh	28/2/2024	Quyết định 185/QĐ-UBND Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính tỉnh Bắc Ninh năm 2024
76	Hưng Yên	6/3/2024	Chỉ thị 02/CT-UBND về tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 do tỉnh Hưng Yên ban hành
77	Tiền Giang	6/3/2024	Kế hoạch 66/KH-UBND thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang
78	Cà Mau	11/3/2024	Kế hoạch hành động 51/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 4/2023

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
79	Bình Định	13/3/2024	Quyết định 849/QĐ-UBND năm 2024 phê duyệt Đề án Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2030
80	Bình Định	14/3/2024	Quyết định 854/QĐ-UBND về Kế hoạch truyền thông cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định năm 2024
81	Lạng Sơn	14/3/2024	Kế hoạch 58/KH-UBND năm 2024 thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững thời gian tới do tỉnh Lạng Sơn ban hành
82	Quảng Nam	15/3/2024	Kế hoạch 1839/KH-UBND kiểm tra công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số và công vụ năm 2024 do tỉnh Quảng Nam ban hành
83	Ninh Thuận	15/3/2024	Kế hoạch 1132/KH-UBND năm 2024 thực hiện Nghị quyết 39/2023/NQ-HĐND quy định về chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2024-2028
84	Bắc Kạn	18/3/2024	Quyết định 415/QĐ-UBND về Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Bắc Kạn năm 2024
85	Bắc Giang	21/3/2024	Quyết định 513/QĐ-UBND về Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 do tỉnh Bắc Giang ban hành



MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG NHẪM NÂNG CAO CHỈ SỐ PCI CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ 4/2023

STT	Tỉnh	Ngày ban hành	Tên văn bản
86	Bình Thuận	27/3/2024	Kế hoạch 1103/KH-UBND thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 do tỉnh Bình Thuận ban hành
87	Quảng Ngãi	28/3/2024	Quyết định 264/QĐ-UBND năm 2024 phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Ngãi, trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư
88	TT-Huế	1/4/2024	Kế hoạch 146/KH-UBND năm 2024 thực hiện Nghị quyết 41-NQ/TW và Kế hoạch 178-KH/TU về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới do tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành
89	Bình Định	1/4/2024	Quyết định 1086/QĐ-UBND Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 do tỉnh Bình Định ban hành
90	Tiền Giang	15/4/2024	Thông báo 163/TB-VPCP năm 2024 Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Tiền Giang do Văn phòng Chính phủ ban hành
91	BRVT	15/4/2024	Kế hoạch 99/KH-UBND triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan hành chính thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu



Thông tin

liên hệ

Dự án Sáng kiến Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI)



Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: pgi@vcci.com.vn, vcci.pgi@gmail.com

Website: pcivietnam.vn